

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 32/ 2019/HS-ST

Ngày: 10 - 5 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Lợi – Bí Thư Đoàn Thanh niên xã Long An, huyện Châu Thành – Tiền Giang.

2. Bà Dương Thị Thu Vân – Giáo viên trường Trung học cơ sở Tân Hương huyện Châu Thành – Tiền Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tú Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đàm Viễn Khương – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm : 1976, tại Tiền Giang.

Tên gọi khác : Chấn Em

Nơi cư trú: ấp Đ, xã NB, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: làm thuê, trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Cù Thị Bé N ; có vợ Trần Thị Tuyết Nh và 01 người con sinh năm 2004; Tiền sự, tiền án: không .

Bị cáo tạm giữ từ ngày 08/3/2016, tạm giam ngày 14/03/2016. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Thành – Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :*

1. Đinh Trần Bảo Tr, sinh năm : 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ : ấp BL, xã TMC, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

2. Hồ Văn Minh Ch, sinh năm : 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ : ấp LTh, xã BL, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng :* 1. Trần Thị Th, sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ : ấp M, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2. Đoàn Văn H, sinh năm: 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 7 đường HVN, p5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Bị cáo Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy, khoảng thời gian từ năm 2014 đến tháng 02 năm 2015, bị cáo đã mua ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh của người tên TA (không rõ họ và địa chỉ) 05 lần và người tên Sâu 04 lần (không rõ họ và địa chỉ) mỗi lần mua từ 2.000.000đồng đến 3.000.000đồng. Địa điểm giao nhận ma túy thường là ở khu vực cầu KX thuộc xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và ở ngã ba ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Ngày 07/3/2016 bị cáo điện thoại mua ma túy của người tên S 01 lạng với giá 65.000.000đồng, đến khoảng 02 giờ ngày 08/3/2016 đối tượng tên S đem giao ma túy cho bị cáo tại công nhà trọ H mà bị cáo đang thuê ở trọ. Sau đó, bị cáo đem vào phòng trọ số 12 nơi bị cáo và bạn gái Đinh Trần Bảo Tr đang thuê trọ cất giấu. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo mang ma túy về nhà mẹ ruột là bà Cù Thị Bé N tại ấp Đ, xã NB, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để phân chia ma túy ra từng gói nhỏ sử dụng và bán cho người nghiện ma túy để thu lời nhưng bị cáo chưa thực hiện thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang, phối hợp với Công an xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phát hiện bắt và lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng, đồ vật đã thu giữ: 01 bịch ni lon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng trong suốt nghi vấn là ma túy tổng hợp, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn H.

Theo kết luận giám định số 110 ngày 09 tháng 3 năm 2016 của phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh ĐT thì tinh thể rắn màu trắng chứa trong bịch ni lon nêu trên có chứa thành phần chất ma túy Methamphetamine, trọng lượng 100,1839g. Ngày 24/10/2016 Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có kết luận số 3288/C54B xác định có trọng lượng 94,7447 gam, có Methamphetamine, hàm lượng 73,19% Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 37/KSĐT, ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Được trừ lại thời gian tạm giữ, tạm giam và thời gian chấp hành án của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST, ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Về xử lý vật chứng vụ án: Vật chứng đã được xử lý xong theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST, ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo không có tranh luận gì khác, bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo về hòa nhập cộng đồng lao động nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Xét về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[III] Xét về mức độ, hành vi phạm tội: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời trình bày người làm chứng cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Cụ thể như sau: Vào ngày 07/3/2016 bị cáo Nguyễn Văn H gọi điện thoại cho đối tượng tên S (không rõ lai lịch) mua 01 lạng ma túy với giá 65.000.000đồng. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 08/3/2016 S mang ma túy đến nhà trọ của bà Trần Thị Th tại ấp M, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để giao cho bị cáo. Sau đó, bị cáo lấy ma túy giấu vào quần lót đang mặc chuẩn bị mang về nhà bà Cù Thị Bé N (mẹ ruột bị cáo) ở ấp Đ, xã NB, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 100,1839 gam ma túy là Methamphetamine với hàm lượng là 73,19%. Đối với chất ma túy bị cáo tàng trữ ở thể rắn không thuộc trường hợp phải giám định, nhưng các cơ quan tố tụng tiến

hành giám định hàm lượng chất ma túy cũng không trái với nội dung của Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT –BCA- VKSNDTC-TANDTC –BTP ngày 14/11/2015. Do đó, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ vào Kết quả giám định để truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[III] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nhất là trong tình hình xã hội hiện nay loại tội phạm này đang gia tăng. Mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi này không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây tác hại cho xã hội rất cao, có thể là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác và các loại dịch bệnh nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội. Về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của bản thân là rất nguy hiểm bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo theo các chế tài của pháp luật hình sự và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và nhằm giáo dục phòng ngừa chung.

[IV] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo có nhiều liệt sĩ, cha mẹ đều có công với Cách mạng, trong quá trình chấp hành án của bản án trước, bị cáo có chấp hành tốt được xếp loại khá, tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,x Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[V] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[VI] Xét về xử lý vật chứng của vụ án: Đã được xử lý xong theo quyết định của Bản án số 03/2017/HSST, ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Việc bị cáo dự định đem ma túy về nhà mẹ ruột để phân nhỏ thành từng gói rồi bán cho người nghiện để thu lời, do bị cáo chưa thực hiện bị bắt quả tang, do đó không có cơ sở xử lý hình sự đối với tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Chủ sở hữu nhà trọ nơi bị cáo thuê ở là chị Trần Thị Th không biết việc bị cáo mua ma túy về tàng trữ, sử dụng nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Trần Bảo Tr, Phạm Hoàng Ngh, Châu Bá Nh đã bị xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo và chuyển về địa phương quản lý.

Đối với hai đối tượng tên S và TA, do không rõ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành làm việc được. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, nếu có cơ sở xử lý sau.

Đối với hành vi vi phạm chế độ một vợ một chồng của bị cáo với Đinh Trần Bảo Tr cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, có đủ cơ sở xử lý sau.

[VIII] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo đã thi hành xong án phí theo bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST, ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xem như nộp xong.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với nhận định trên; Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H (Ch E) phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1/- Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội.

- Căn cứ Nghị quyết 01/2016/NQ – HĐTP, ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 08/3/2016

2/ Về xử lý vật chứng vụ án: Toàn bộ vật chứng vụ án đã được xử lý xong theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST, ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo đã nộp xong theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST, ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****(Đã ký)****Nguyễn Thanh Thúy**